TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2023/QĐST-DS	*Phú Tân, ngày 28 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 475/2023/TLST-DS, ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Quách Kim A, sinh năm 1979.

Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979.

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã R, huyện P, tỉnh C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị L trả cho bà Quách Kim A số tiền nợ hụi là 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Nguyên đơn, bị đơn mỗi bên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CCTHADS huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Phước

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

Số: 02/2023/QĐ-SCBSQĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Tân, ngày 22 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét cần sửa chữa, bổ sung Quyết định *do lỗi rõ ràng về việc sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản trong Quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự số 24/2023/DS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân*

huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau đã ra bản án sơ thẩm vụ án dân sự về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán, vay tài sản, hùn vốn" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Cẩm Tú, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Lan, sinh năm 1956.

Ông Hồ Công Danh, sinh năm 1981.

Ông Hồ Công Dự, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Khóm 8, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ: Khóm 8, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thanh Thắng - Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Phú Tân.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Kiều Oanh - Phó Giám đốc.

+ Ông Nguyễn Văn Phương, sinh năm 1962.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Cẩm Tú, sinh năm 1988.

Cùng cư trú: Khóm 1, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung *Quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự số 24/2023/DS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân*, tỉnh Cà Mau như sau:

Tại dòng thứ 2, 3 trang 2 tính từ dưới lên đã ghi: "… 51.233.000 đồng (năm mươi mốt triệu hai trăm ba mươi ba nghìn đồng) …"

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:
"… 51.223.000 đồng (năm mươi mốt triệu hai trăm hai mươi ba nghìn đồng) …"

Tại dòng thứ 1, 2 trang 3 tính từ trên xuống đã ghi: "… 39.315.500 đồng (ba mươi chín triệu ba trăm mười lăm nghìn năm trăm đồng) ..."

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:
"… 39.305.500 đồng (ba mươi chín triệu ba trăm lẻ năm nghìn năm trăm đồng) ..."

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CCTHADS huyện Phú Tân;

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thành Phước